

Số: 22/2023/QĐCNTTLH

Hải An, ngày 19 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của ông Lê Công K và bà Lương Thị G;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Lê Công K và bà Lương Thị G;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Lê Công K; sinh năm 1963; địa chỉ: Số nhà 257 đường C, tổ dân phố T 1, phường T, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Bà Lương Thị G; sinh năm 1966; địa chỉ: Số nhà 257 đường C, tổ dân phố T 1, phường T, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Công K và bà Lương Thị G, cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông K và bà G có 02 con chung là Lê Công Kh sinh năm 1991 và Lê Thị H sinh năm 1992 đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông K và bà G cùng xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường **T, Hải An, HP**
(ĐKKH số 21 ngày 05/4/1991)
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thường

